

Số: 67/2022/QĐST-HNGĐ

Ninh Kiều, ngày 26 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Căn cứ vào Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 186/2022/TLST-HNGĐ ngày 14/4/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Bà NTMT, sinh năm 1995

HKTT: Số xyz, phường xyz, quận xyz, thành phố xyz.

Địa chỉ liên hệ: Ấp x, xã x, huyện x, tỉnh X.

- *Người yêu cầu:* Ông NMC, sinh năm 1982

HKTT: Số xyz, phường xyz, quận xyz, thành phố xyz.

Địa chỉ liên hệ: Số y, phường y, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà NTMT và Ông NMC tự nguyện tiến đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện x, tỉnh Hậu Giang, ngày 29/6/2018. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng gần đây thì ông bà phát sinh mâu thuẫn, nhiều vấn đề khác dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, đời sống chung không

hạnh phúc. Hiện mâu thuẫn vợ chồng càng trầm trọng hơn nên ông bà nhận thấy không thể hàn gắn và duy trì quan hệ hôn nhân. Ông bà xác định không còn tình cảm với nhau nên yêu cầu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly cho ông bà.

- **Về con chung:** Có 01 con chung là NNGA (nữ), sinh ngày 16/7/2020, sau khi ly hôn thống nhất giao con cho bà NTMT trực tiếp nuôi dưỡng, cho đến khi con đủ 18 tuổi.

- **Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Ông NMC tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng/tháng, cho đến khi con đủ 18 tuổi.

- **Về tài sản chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/4/2022, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Bà NTMT và Ông NMC thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao con chung là NNGA (nữ), sinh ngày 16/7/2020, cho bà NTMT trực tiếp nuôi dưỡng, cho đến khi con đủ 18 tuổi.

- **Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Ông NMC tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng/tháng, cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung cho người không trực tiếp nuôi dưỡng là Ông NMC, không ai được quyền ngăn cản ông C thực hiện việc này.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Ghi nhận lời trình bày của ông C và bà T không có tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ kiện khác.

**2. Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm:** Bà NTMT và Ông NMC mỗi người phải chịu 150.000 đồng. Ông C tự nguyện nộp thay cho bà T 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm nhưng ông được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0001794 ngày 16/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự

quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ. Các đương sự đã nộp xong lệ phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Q.Ninh Kiều;
- Chi Cục THADS Q.Ninh Kiều;
- UBND xã Vĩnh Viễn A;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Quốc Sử**